

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

Số: **2710** /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bình Định, ngày **23** tháng **8** năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định tiêu chí lựa chọn nhà đầu tư đăng ký thực hiện dự án Xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp Bình Tân, xã Bình Tân, huyện Tây Sơn

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 68/2017/NĐ-CP ngày 25/5/2017 của Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 66/2020/NĐ-CP ngày 11/6/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 68/2017/NĐ-CP ngày 25/5/2017 của Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 28/2020/TT-BCT ngày 16/11/2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định, hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Nghị định số 68/2017/NĐ-CP ngày 25/5/2017 của Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp và Nghị định số 66/2020/NĐ-CP ngày 11/6/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 68/2017/NĐ-CP;

Căn cứ Quyết định số 22/2018/QĐ-UBND ngày 14/6/2018 của UBND tỉnh ban hành Quy chế phối hợp quản lý cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 561/QĐ-UBND ngày 23/02/2022 của UBND tỉnh ban hành Quy định tiêu chí lựa chọn nhà đầu tư đăng ký thực hiện dự án Xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Căn cứ Văn bản số 1182/UBND-KT ngày 09/3/2022 của UBND tỉnh về việc triển khai thủ tục lựa chọn Nhà đầu tư thực hiện các dự án Đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh trong năm 2022 và những năm tiếp theo;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 37/TTr-SCT ngày 08/8/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định tiêu chí lựa chọn nhà đầu tư đăng ký thực hiện dự án Xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp Bình Tân, xã Bình Tân, huyện Tây Sơn để tổ chức xét chọn.

Điều 2. Hội đồng Đánh giá lựa chọn chủ đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh căn cứ Quy định này và các văn bản có liên quan tổ chức đánh giá, chấm điểm, lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án Xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp Bình Tân, xã Bình Tân, huyện Tây Sơn theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Công Thương, Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Giao thông vận tải; Chủ tịch UBND huyện Tây Sơn; các thành viên Hội đồng Đánh giá lựa chọn chủ đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./. *h*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- PVP KT;
- Lưu: VT, K6.

h

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Tự Công Hoàng

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



QUY ĐỊNH

**Tiêu chí lựa chọn nhà đầu tư đăng ký thực hiện dự án
Xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp Bình Tân,
xã Bình Tân, huyện Tây Sơn**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: ~~2710~~ **2710**/QĐ-UBND
ngày ~~23/2~~ **23/2**/2022 của UBND tỉnh)

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về tiêu chí lựa chọn nhà đầu tư đăng ký thực hiện dự án Xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp Bình Tân, xã Bình Tân, huyện Tây Sơn đối với doanh nghiệp, hợp tác xã (sau đây gọi tắt là nhà đầu tư) được thực hiện trong giai đoạn điều chỉnh Quyết định thành lập cụm công nghiệp bằng phương pháp chấm điểm.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp Bình Tân, xã Bình Tân, huyện Tây Sơn¹

Các nhà đầu tư đăng ký thực hiện dự án Xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp Bình Tân, xã Bình Tân, huyện Tây Sơn.

2. Các cơ quan quản lý Nhà nước có liên quan đến hoạt động quản lý cụm công nghiệp; các thành viên Hội đồng Đánh giá lựa chọn chủ đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bình Định.

Điều 3. Trình tự thực hiện, phương thức lựa chọn nhà đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp Bình Tân, xã Bình Tân, huyện Tây Sơn

1. Trình tự thực hiện lựa chọn nhà đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp Bình Tân, xã Bình Tân, huyện Tây Sơn theo quy định tại Điều 3 Quy định tiêu chí lựa chọn nhà đầu tư đăng ký thực hiện dự án Xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bình Định ban hành kèm theo Quyết định số 561/QĐ-UBND ngày 23/02/2022 của UBND tỉnh Bình Định.

2. Phương thức lựa chọn nhà đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp Bình Tân, xã Bình Tân, huyện Tây Sơn theo quy định tại Điều 4 Quy định tiêu chí lựa chọn nhà đầu tư đăng ký thực hiện dự án Xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bình Định ban hành kèm theo Quyết định số 561/QĐ-UBND ngày 23/02/2022 của UBND tỉnh Bình Định.

¹ Nhà đầu tư đăng ký thực hiện dự án Xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp sau khi được lựa chọn được gọi là Chủ đầu tư thực hiện dự án Xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp.

Điều 4. Tư cách hợp lệ của nhà đầu tư, tiêu chí và thang điểm đánh giá lựa chọn nhà đầu tư

1. Nhà đầu tư độc lập hoặc từng thành viên trong liên danh có tư cách hợp lệ khi đáp ứng các điều kiện quy định tại Điều 5 Quy định tiêu chí lựa chọn nhà đầu tư đăng ký thực hiện dự án Xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bình Định ban hành kèm theo Quyết định số 561/QĐ-UBND ngày 23/02/2022 của UBND tỉnh Bình Định.

2. Tiêu chí và thang điểm đánh giá lựa chọn nhà đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp Bình Tân, xã Bình Tân, huyện Tây Sơn theo quy định tại Điều 6 Quy định tiêu chí lựa chọn nhà đầu tư đăng ký thực hiện dự án Xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bình Định ban hành kèm theo Quyết định số 561/QĐ-UBND ngày 23/02/2022 của UBND tỉnh Bình Định.

Điều 5. Hồ sơ chi tiết đánh giá lựa chọn nhà đầu tư

Hồ sơ mời quan tâm, chỉ dẫn nhà đầu tư và thang điểm chi tiết tương ứng với từng tiêu chí đánh giá lựa chọn nhà đầu tư đăng ký thực hiện dự án Xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp Bình Tân, xã Bình Tân, huyện Tây Sơn theo các Phụ lục 1 và Phụ lục 2 kèm theo.

Điều 6. Trách nhiệm thi hành

1. Sở Công Thương có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng các Sở, ngành và các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan triển khai thực hiện Quy định này.

2. Các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân huyện Tây Sơn và các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan triển khai thực hiện Quy định này theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

3. Hội đồng căn cứ Quy định này và các văn bản có liên quan tổ chức đánh giá, chấm điểm, lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án Xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp Bình Tân, xã Bình Tân, huyện Tây Sơn theo đúng quy định của pháp luật.

4. Trong quá trình thực hiện, nếu có những vấn đề phát sinh cần phải sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế và theo đúng quy định hiện hành của pháp luật, Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các Sở chuyên ngành, địa phương liên quan thống nhất báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

5. Trường hợp các văn bản được viện dẫn tại Quy định này được sửa đổi, bổ sung hoặc được thay thế bằng văn bản mới thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc văn bản thay thế./.

PHỤ LỤC 1

THÔNG BÁO MỜI QUAN TÂM LỰA CHỌN NHÀ ĐẦU TƯ
DỰ ÁN: ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ KINH DOANH HẠ TẦNG KỸ THUẬT
CỤM CÔNG NGHIỆP BÌNH TÂN, XÃ BÌNH TÂN, HUYỆN TÂY SƠN
(Địa điểm), ngày ___ tháng ___ năm ___

Kính gửi: Các nhà đầu tư quan tâm

Sở Công Thương Bình Định mời các nhà đầu tư quan tâm nộp hồ sơ đăng ký thực hiện dự án Đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp Bình Tân, xã Bình Tân, huyện Tây Sơn với các thông tin như sau:

1. Mục tiêu đầu tư, quy mô đầu tư của dự án:

- Mục tiêu:

+ Nhằm thu hút đầu tư các doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, cơ sở sản xuất.

+ Tạo quỹ đất để di dời các doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất đang hoạt động sản xuất gây ô nhiễm môi trường hoặc có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường nằm xen kẽ trong khu dân cư trên địa bàn huyện để đưa vào sản xuất tập trung tại cụm công nghiệp Bình Tân.

+ Tạo việc làm cho lao động tại địa phương với thu nhập ổn định, đào tạo nghề nâng cao mức sống cho nhân dân, tăng thu ngân sách, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế của huyện.

+ Thu hút vốn đầu tư, tập trung tạo điều kiện tổ chức sản xuất tốt nhất cho các doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất.

+ Góp phần thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về công nghiệp, xây dựng và bảo vệ môi trường.

+ Chuẩn bị các điều kiện về hạ tầng kỹ thuật an toàn, thuận lợi, giảm thiểu ô nhiễm môi trường, phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp.

- Quy mô đầu tư: Đầu tư xây dựng đồng bộ hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp trên toàn bộ diện tích đất quy hoạch cụm công nghiệp với diện tích 30 ha, bao gồm các hạng mục chính như: san nền; xây dựng hệ thống giao thông nội bộ; hệ thống cấp, thoát nước; hệ thống thu gom và xử lý nước thải; hệ thống cấp điện; cây xanh.

2. Tổng vốn đầu tư dự án dự kiến: 128,3 tỷ đồng.

3. Sơ bộ về chi phí bồi thường, giải phóng mặt bằng: 62 tỷ đồng.

4. Thời hạn, tiến độ đầu tư:

Thời gian dự kiến bắt đầu triển khai: năm 2022; tiến độ hoàn thành toàn bộ Dự án không quá 36 tháng (03 năm) kể từ ngày Nhà đầu tư được công nhận



làm Chủ đầu tư dự án nhận bàn giao đất.

5. Địa điểm thực hiện dự án: Thôn Mỹ Thạch, xã Bình Tân, huyện Tây Sơn.

6. Diện tích khu đất: 30 ha.

7. Mục đích sử dụng đất: Đầu tư xây dựng đồng bộ hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp trên toàn bộ diện tích đất quy hoạch cụm công nghiệp, bao gồm các hạng mục chính như: san nền; xây dựng hệ thống giao thông nội bộ; hệ thống cấp, thoát nước; hệ thống thu gom và xử lý nước thải; hệ thống cấp điện; cây xanh.

8. Thời điểm hết hạn nộp hồ sơ đăng ký thực hiện dự án: _____

[ghi thời điểm (ngày, giờ) cụ thể, nhưng phải bảo đảm tối thiểu là 30 ngày từ ngày danh mục dự án cụm công nghiệp được đăng tải]

9. Thông tin liên hệ:

- Sở Công Thương Bình Định.

- Địa chỉ: Số 198 Phan Bội Châu, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

- Số điện thoại: 0256 3823289.

- Số fax: 0256 3825043.

- Các thông tin khác về dự án: Vị trí khu đất thực hiện dự án thuộc địa bàn ưu đãi đầu tư.

10. Nhà đầu tư quan tâm có nhu cầu nộp hồ sơ đăng ký thực hiện dự án tại Sở Công Thương Bình Định.

Đại diện của Sở Công Thương

[ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

PHỤ LỤC 2

YÊU CẦU NHÀ ĐẦU TƯ ĐĂNG KÝ THỰC HIỆN DỰ ÁN

Tên dự án: Đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp Bình Tân, xã Bình Tân, huyện Tây Sơn.

[ghi tên dự án theo theo danh mục dự án được phê duyệt]

Ban hành kèm theo Quyết định số: _____

[ghi số và ngày ban hành quyết định phê duyệt danh mục dự án]

Chương I

CHỈ DẪN NHÀ ĐẦU TƯ

Mục 1. Nội dung mời quan tâm

1. Sở Công Thương mời nhà đầu tư nộp hồ sơ đăng ký thực hiện dự án Đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp Bình Tân, xã Bình Tân, huyện Tây Sơn.

2. Thông tin về dự án:

Tóm tắt thông tin về dự án, bao gồm:

- Mục tiêu

+ Nhằm thu hút đầu tư các doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, cơ sở sản xuất.

+ Tạo quỹ đất để di dời các doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất đang hoạt động sản xuất gây ô nhiễm môi trường hoặc có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường nằm xen kẽ trong khu dân cư trên địa bàn huyện để đưa vào sản xuất tập trung tại cụm công nghiệp Bình Tân.

+ Tạo việc làm cho lao động tại địa phương với thu nhập ổn định, đào tạo nghề nâng cao mức sống cho nhân dân, tăng thu ngân sách, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế của huyện.

+ Thu hút vốn đầu tư, tập trung tạo điều kiện tổ chức sản xuất tốt nhất cho các doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất.

+ Góp phần thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về công nghiệp, xây dựng và bảo vệ môi trường.

+ Chuẩn bị các điều kiện về hạ tầng kỹ thuật an toàn, thuận lợi, giảm thiểu ô nhiễm môi trường, phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp.

- Quy mô đầu tư: Đầu tư xây dựng đồng bộ hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp trên toàn bộ diện tích đất quy hoạch cụm công nghiệp với diện tích 30 ha, bao gồm các hạng mục chính như: san nền; xây dựng hệ thống giao thông nội bộ;

hệ thống cấp, thoát nước; hệ thống thu gom và xử lý nước thải; hệ thống cấp điện; cây xanh.

- Tổng vốn đầu tư dự án dự kiến (m1 + m2) 128,3 tỷ đồng, trong đó:

+ Sơ bộ về chi phí thực hiện dự án (m1): 66,3 tỷ đồng (Chưa bao gồm kinh phí bồi thường, giải phóng mặt bằng, tiền sử dụng đất và tiền thuê đất);

+ Sơ bộ về chi phí bồi thường, giải phóng mặt bằng (m2): 62 tỷ đồng.

- Tóm tắt các yêu cầu cơ bản của dự án: Thực hiện đầu tư dự án theo đúng quy hoạch đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt; cam kết triển khai dự án theo đúng quy định của pháp luật, bảo đảm tiến độ, nội dung dự án.

- Thời hạn, tiến độ đầu tư:

Thời gian dự kiến bắt đầu triển khai: năm 2022; tiến độ hoàn thành toàn bộ Dự án không quá 36 tháng (03 năm) kể từ ngày Nhà đầu tư được công nhận làm Chủ đầu tư dự án nhận bàn giao đất.

- Địa điểm thực hiện dự án: Thôn Mỹ Thạch, xã Bình Tân, huyện Tây Sơn.

- Diện tích khu đất: 30 ha.

- Mục đích sử dụng đất: Đầu tư xây dựng đồng bộ hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp trên toàn bộ diện tích đất quy hoạch cụm công nghiệp, bao gồm các hạng mục chính như: san nền; xây dựng hệ thống giao thông nội bộ; hệ thống cấp, thoát nước; hệ thống thu gom và xử lý nước thải; hệ thống cấp điện; cây xanh.

- Các chỉ tiêu quy hoạch được duyệt (đối với cụm công nghiệp đã được phê duyệt QHCT): cụm công nghiệp Bình Tân đã được phê duyệt Quy hoạch chi tiết theo Quyết định số 4241/QĐ-UBND ngày 14/11/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh.

- Hiện trạng khu đất: Đất chưa giải phóng mặt bằng.

- Mô tả chi tiết hiện trạng khu đất: Khu đất thuộc địa bàn thôn Mỹ Thạch, xã Bình Tân, huyện Tây Sơn, tổng diện tích 30 ha. Trong đó: Đất trồng cây lâu năm 28,1259 ha (chiếm khoảng 93,75%); Đất xây dựng công trình 1,4716 ha (chiếm khoảng 4,9%); Đất mề mã 0,0136 ha (chiếm khoảng 0,05%); Đất giao thông 0,3889 ha (khoảng 1,3%); giới cận cụ thể:

+ Phía Đông giáp đất trồng lúa, trồng cây hàng năm và lâu năm.

+ Phía Tây giáp Suối Quéo.

+ Phía Nam giáp Kênh Văn Phong.

+ Phía Bắc giáp đất trồng lúa, trồng cây hàng năm và lâu năm.

- Thời hạn hoạt động của dự án: 50 năm (kể từ ngày chủ đầu tư được UBND tỉnh quyết định cho thuê đất).

- Các thông tin khác về dự án: Vị trí khu đất thực hiện dự án thuộc địa bàn ưu đãi đầu tư.

- Thời điểm hết hạn nộp hồ sơ đăng ký thực hiện dự án: Theo Thông báo mời quan tâm của Sở Công Thương nhưng tối thiểu là 30 ngày kể từ ngày danh mục dự án đầu tư được đăng tải.

Mục 2. Yêu cầu nhà đầu tư đăng ký thực hiện dự án

Yêu cầu nhà đầu tư đăng ký thực hiện dự án bao gồm các yêu cầu về năng lực tài chính, kinh nghiệm và yêu cầu đặc thù khác. Nội dung chi tiết theo Chương II của Phụ lục 2 ban hành kèm theo Quyết định này.

Mục 3. Làm rõ Yêu cầu nhà đầu tư đăng ký thực hiện dự án

1. Trường hợp nhà đầu tư muốn được làm rõ Yêu cầu nhà đầu tư đăng ký thực hiện dự án, nhà đầu tư phải gửi đề nghị làm rõ đến Sở Công Thương bằng văn bản trước ngày hết hạn nộp hồ sơ đăng ký thực hiện dự án tối thiểu 05 ngày làm việc để xem xét, giải quyết.

2. Sau khi nhận được văn bản đề nghị làm rõ theo thời gian quy định, Sở Công Thương tiến hành làm rõ và thông báo đến nhà đầu tư bằng văn bản trong khoảng thời gian tối thiểu 02 ngày làm việc trước ngày hết hạn nộp hồ sơ đăng ký thực hiện dự án. Trường hợp việc làm rõ dẫn đến phải sửa đổi Tiêu chí lựa chọn chủ đầu tư thì thực hiện theo quy định tại Mục 4 Chương này.

Mục 4. Sửa đổi Yêu cầu nhà đầu tư đăng ký thực hiện dự án

1. Trường hợp sửa đổi Yêu cầu nhà đầu tư đăng ký thực hiện dự án, Sở Công Thương báo cáo, đề xuất UBND tỉnh ban hành quyết định sửa đổi kèm theo các nội dung sửa đổi trước ngày hết hạn nộp hồ sơ đăng ký thực hiện dự án tối thiểu 10 ngày.

2. Trường hợp thời gian thông báo sửa đổi Yêu cầu nhà đầu tư đăng ký thực hiện dự án không đáp ứng quy định tại Mục 4.1, Sở Công Thương thực hiện gia hạn thời gian nộp hồ sơ đăng ký thực hiện dự án tương ứng để đảm bảo quy định nêu trên. Việc gia hạn được thực hiện theo quy định tại Mục 6.3.

Mục 5. Ngôn ngữ sử dụng

Hồ sơ đăng ký thực hiện dự án và tất cả văn bản, tài liệu trao đổi giữa Sở Công Thương và nhà đầu tư liên quan đến việc mời quan tâm phải được viết bằng ngôn ngữ Tiếng Việt.

Mục 6. Hồ sơ đăng ký thực hiện dự án và thời hạn nộp

1. Hồ sơ đăng ký thực hiện dự án do nhà đầu tư chuẩn bị phải bao gồm các biểu mẫu và các tài liệu có liên quan theo quy định tại Chương II của Phụ lục yêu cầu nhà đầu tư đăng ký thực hiện dự án ban hành kèm theo Quyết định này và Văn bản đăng ký thực hiện dự án đầu tư gồm các nội dung: Tên dự án, tổng vốn đầu tư, nguồn vốn đầu tư, tiến độ thực hiện, mục tiêu, quy mô, cam kết ký quỹ đầu tư, cam kết chịu mọi chi phí, rủi ro nếu hồ sơ đề xuất dự án không được chấp thuận, các nội dung có liên quan khác.

2. Nhà đầu tư nộp hồ sơ đăng ký thực hiện dự án đến Sở Công Thương

trước thời hạn theo Thông báo mời quan tâm của Sở Công Thương.

3. Sở Công Thương có thể gia hạn thời gian nộp hồ sơ đăng ký thực hiện dự án trong trường hợp sửa đổi Yêu cầu nhà đầu tư đăng ký thực hiện dự án theo quy định tại Mục 4 Chương này hoặc các trường hợp cần thiết khác. Khi gia hạn, Sở Công Thương gửi thông báo đến tất cả các nhà đầu tư đã nộp hồ sơ đăng ký thực hiện dự án (nếu có) về thời hạn nộp hồ sơ đăng ký thực hiện dự án.

Mục 7. Sửa đổi, thay thế hồ sơ đăng ký thực hiện dự án

Sau khi nộp, nhà đầu tư có thể thay thế hoặc sửa đổi hồ sơ đăng ký thực hiện dự án bằng cách nộp bổ sung các hồ sơ, tài liệu có liên quan đến Sở Công Thương trước thời điểm hết hạn nộp hồ sơ đăng ký thực hiện dự án.

Mục 8. Làm rõ hồ sơ đăng ký thực hiện dự án

Nhà đầu tư có trách nhiệm làm rõ hồ sơ đăng ký thực hiện dự án theo yêu cầu của Sở Công Thương.

Mục 9. Thông báo kết quả lựa chọn nhà đầu tư

Sau khi có kết quả lựa chọn nhà đầu tư, Sở Công Thương có trách nhiệm thông báo kết quả đến các nhà đầu tư đã nộp hồ sơ đăng ký thực hiện dự án và đăng tải nhà đầu tư đáp ứng yêu cầu trên Hệ thống công thông tin điện tử Sở Công Thương, Sở Kế hoạch và Đầu tư, UBND tỉnh.

Nhà đầu tư được công nhận làm Chủ đầu tư dự án có trách nhiệm ký quỹ cam kết đầu tư, đầu tư dự án theo đúng các quy định hiện hành về quy hoạch, đầu tư, đất đai, xây dựng, bảo vệ môi trường, suất tiêu hao năng lượng, phòng cháy chữa cháy, an toàn lao động và các quy định khác có liên quan trong quá trình triển khai đầu tư xây dựng và hoạt động của dự án.

Chương II
THANG ĐIỂM CHI TIẾT
ĐÁNH GIÁ LỰA CHỌN NHÀ ĐẦU TƯ THỰC HIỆN
DỰ ÁN XÂY DỰNG VÀ KINH DOANH HẠ TẦNG KỸ THUẬT
CỤM CÔNG NGHIỆP BÌNH TÂN, XÃ BÌNH TÂN, HUYỆN TÂY SƠN
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày .../.../2022 của UBND tỉnh)

TT	Tiêu chí	Điểm tối đa	Điểm chi tiết	Điểm tối thiểu ²	Yêu cầu để đạt điểm tối thiểu
1	Năng lực, kinh nghiệm của nhà đầu tư	30 (a)+(b)		9	
a	Năng lực thu hút đầu tư của nhà đầu tư hoặc thành viên tham gia liên danh	15		4,5	
-	Số lượng các nhà đầu tư thứ cấp thu hút được	2		0,6	Có ít nhất một nhà đầu tư thứ cấp thu hút được [ghi số lượng theo yêu cầu]
+	<i>Có ba nhà đầu tư thứ cấp trở lên thu hút được</i>		2		
+	<i>Có hai nhà đầu tư thứ cấp thu hút được</i>		1,3		
+	<i>Có một nhà đầu tư thứ cấp thu hút được</i>		0,6		
-	Tài liệu chứng minh khả năng mời gọi, thu hút các nhà đầu tư thứ cấp vào đầu tư trong CCN được thể hiện qua diện tích đất đăng ký sản xuất kinh doanh trong CCN.	6		1,8	Hợp đồng nguyên tắc hoặc cam kết của nhà đầu tư thứ cấp
+	<i>Chứng minh được khả năng mời gọi, thu hút các nhà đầu tư thứ cấp vào đầu tư chiếm trên 25% diện tích đất CCN trở lên.</i>		6		
+	<i>Chứng minh được khả năng mời gọi, thu hút các nhà đầu tư thứ cấp vào đầu tư đạt từ 15% đến 25% diện tích đất CCN.</i>		3,9		
+	<i>Chứng minh được khả năng mời gọi, thu hút các nhà đầu tư thứ cấp</i>		1,8		

² Điểm tối thiểu CCN xác định theo quy định tại khoản 2 Điều 7 Quy định tiêu chí lựa chọn nhà đầu tư đăng ký thực hiện dự án Xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật CCN trên địa bàn tỉnh Bình Định ban hành tại Quyết định số 561/QĐ-UBND ngày 23/02/2022 của UBND tỉnh Bình Định và Danh mục địa bàn ưu đãi đầu tư quy định tại Phụ lục III của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ; theo đó, CCN Bình Tân, huyện Tây Sơn thuộc địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên điểm chi tiết tối thiểu bằng 30% điểm tối đa.

TT	Tiêu chí	Điểm tối đa	Điểm chi tiết	Điểm tối thiểu ²	Yêu cầu để đạt điểm tối thiểu
	<i>cấp vào đầu tư chiếm dưới 15% diện tích đất CCN.</i>				
-	Kế hoạch, tiến độ thu hút đầu tư hoặc di dời các dự án, cơ sở sản xuất kinh doanh vào CCN	3		0,9	Có đề xuất Kế hoạch, tiến độ thu hút đầu tư hoặc đề xuất Kế hoạch, tiến độ di dời các dự án theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền
+	<i>Có đề xuất Kế hoạch, tiến độ thu hút đầu tư hoặc đề xuất Kế hoạch, tiến độ di dời các dự án phù hợp, khả thi theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền</i>		3		
+	<i>Có đề xuất Kế hoạch, tiến độ thu hút đầu tư hoặc đề xuất Kế hoạch, tiến độ di dời các dự án phù hợp theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền</i>		2		
+	<i>Có đề xuất Kế hoạch, tiến độ thu hút đầu tư hoặc đề xuất Kế hoạch, tiến độ di dời các dự án theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền</i>		0,9		
-	Phương án quản lý, khai thác CCN	4		1,2	Có đề xuất phương án quản lý, khai thác CCN
+	<i>Có phương thức tổ chức quản lý, khai thác sử dụng hạ tầng kỹ thuật CCN; Xác định được các nguồn thu và chi phí duy tu bảo dưỡng, vận hành hệ thống các công trình hạ tầng kỹ thuật CCN phù hợp, khả thi.</i>		4		
+	<i>Có phương thức tổ chức quản lý, khai thác sử dụng hạ tầng kỹ thuật CCN; có xác định các nguồn thu và chi phí duy tu bảo dưỡng, vận hành hệ thống các công trình hạ tầng kỹ thuật CCN</i>		2,6		

TT	Tiêu chí	Điểm tối đa	Điểm chi tiết	Điểm tối thiểu ²	Yêu cầu để đạt điểm tối thiểu
+	<i>Có đề xuất phương án quản lý, khai thác CCN</i>		1,2		
b	Kinh nghiệm của nhà đầu tư ³ Làm chủ đầu tư hoặc góp vốn chủ sở hữu hoặc nhà thầu chính 01 Dự án loại 1 đạt 15 điểm; Dự án loại 2 bằng 0,7 dự án loại 1 (10,5 điểm); Dự án loại 3 bằng 0,5 dự án loại 1 (7,5 điểm)	15		4,5	
2	Phương án tài chính đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật	40 (a)+(b)+ (c)		12	
a	Tổng vốn đầu tư dự án	15		4,5	
-	Tổng chi phí đầu tư xây dựng	8		2,4	Nhà đầu tư đề xuất tổng chi phí đầu tư xây dựng $M1 \geq m1$ ($m1=66,3$ tỷ đồng)
+	<i>Tổng chi phí đầu tư xây dựng M1 lớn hơn m1 từ 5% trở lên</i>		8		

³ Kinh nghiệm của Nhà đầu tư thể hiện qua tổng số dự án của Nhà đầu tư/ thành viên liên danh và đối tác đã thực hiện (*không bắt buộc thành viên trong liên danh phải có dự án*); các dự án bảo đảm đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật, chất lượng theo hợp đồng đã ký kết; Nhà đầu tư chỉ được trích dẫn kinh nghiệm thực hiện một dự án tương tự một lần duy nhất. Dự án loại 1, loại 2, loại 3 theo quy định tại Quyết định số 561/QĐ-UBND ngày 23/02/2022 của UBND tỉnh Bình Định, cụ thể:

- **Loại 1:** Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật CCN, khu công nghiệp, khu kinh tế, khu công nghiệp - đô thị - dịch vụ hoặc đô thị mà nhà đầu tư đã tham gia là chủ đầu tư hoặc nhà đầu tư góp vốn chủ sở hữu và đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau:

+ Dự án có tổng mức đầu tư tối thiểu bằng 70% tổng mức đầu tư của dự án đang xét.

+ Dự án mà nhà đầu tư có phần giá trị vốn chủ sở hữu tối thiểu bằng 70% yêu cầu vốn chủ sở hữu của dự án đang xét.

+ Dự án đã hoàn thành giai đoạn xây dựng trong 05 năm gần đây (*60 tháng tính từ thời điểm hết hạn nộp hồ sơ đăng ký thực hiện Dự án*).

- **Loại 2:** Dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật mà nhà đầu tư đã tham gia với vai trò là nhà thầu chính thực hiện gói thầu xây lắp và đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau:

+ Tổng giá trị phần công việc nhà đầu tư tham gia trong tất cả các gói thầu/ hợp đồng tối thiểu bằng 50% giá trị công việc tương ứng của dự án đang xét.

+ Gói thầu/ hợp đồng đã kết thúc trong 05 năm gần đây (*60 tháng tính từ thời điểm hết hạn nộp hồ sơ đăng ký thực hiện Dự án*).

- **Loại 3:** Dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật mà đối tác cùng thực hiện đã tham gia với vai trò là nhà thầu chính thực hiện gói thầu xây lắp và đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau:

+ Tổng giá trị phần công việc đối tác cùng thực hiện tham gia trong tất cả các gói thầu/ hợp đồng tối thiểu bằng 50% giá trị công việc tương ứng của dự án đang xét.

+ Đối tác cùng thực hiện phải có văn bản thỏa thuận/ hợp đồng thực hiện khối lượng công việc tối thiểu bằng 20% giá trị công việc tương ứng của dự án đang xét.

+ Gói thầu/ hợp đồng đã kết thúc trong 05 năm gần đây (*60 tháng tính từ thời điểm hết hạn nộp hồ sơ đăng ký thực hiện Dự án*).

TT	Tiêu chí	Điểm tối đa	Điểm chi tiết	Điểm tối thiểu ²	Yêu cầu để đạt điểm tối thiểu
+	Tổng chi phí đầu tư xây dựng M1 lớn hơn m1 dưới 5%		5,2		
+	Tổng chi phí đầu tư xây dựng M1 bằng m1		2,4		
-	Chi phí bồi thường, giải phóng mặt bằng	7		2,1	Nhà đầu tư đề xuất chi phí bồi thường, giải phóng mặt bằng M2 \geq m2 (m2=62 tỷ đồng)
+	Chi phí bồi thường, giải phóng mặt bằng M2 lớn hơn m2 từ 5% trở lên		7		
+	Chi phí bồi thường, giải phóng mặt bằng M2 lớn hơn m2 dưới 5%		4,6		
+	Chi phí bồi thường, giải phóng mặt bằng M2 bằng m2		2,1		
b	Cơ cấu nguồn vốn đầu tư	20		6	
-	Vốn chủ sở hữu ⁴ tối thiểu nhà đầu tư phải thu xếp. Trường hợp liên danh, vốn chủ sở hữu của nhà đầu tư liên danh bằng tổng vốn chủ sở hữu của các thành viên liên danh. Đồng thời, từng thành viên liên danh phải đáp ứng yêu cầu tương ứng với phần vốn góp chủ sở hữu theo thỏa thuận liên danh. Nếu bất kỳ thành viên nào trong liên danh được đánh giá là không đáp ứng thì nhà đầu tư liên danh được đánh giá là không đáp ứng yêu cầu về vốn chủ sở hữu. Nhà đầu tư đứng đầu liên danh phải có tỷ lệ sở hữu vốn tối thiểu là 30%, từng thành viên liên danh có tỷ lệ sở hữu vốn tối thiểu	15		4,5	19,25 tỷ đồng [ghi số tiền theo yêu cầu] Vốn chủ sở hữu tối thiểu không thấp hơn 15% tổng mức đầu tư đối với dự án có quy mô sử dụng đất từ 20 héc ta trở lên. Trong đó, tổng mức đầu tư (vốn đầu tư) được xác định bằng tổng giá trị M1 và M2.

⁴ Vốn chủ sở hữu của nhà đầu tư được xác định trên cơ sở các số liệu tài chính của nhà đầu tư được cập nhật trong báo cáo tài chính của nhà đầu tư năm gần nhất đã được đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán trong khoảng thời gian tối đa 28 ngày trước ngày hết hạn nộp hồ sơ đăng ký thực hiện dự án và cam kết về việc huy động vốn chủ sở hữu của nhà đầu tư. Nhà đầu tư phải kê khai thông tin, cung cấp các tài liệu về năng lực tài chính theo Mẫu số 02 tại Chương III Phụ lục này. Vốn chủ sở hữu còn lại của nhà đầu tư = Tổng vốn chủ sở hữu - Chi phí liên quan đến kiện tụng - Vốn chủ sở hữu cam kết cho các dự án đang thực hiện và các khoản đầu tư dài hạn khác (nếu có) - Vốn chủ sở hữu phải giữ lại theo quy định (như: Vốn chủ sở hữu dùng riêng cho phân bổ hoặc theo yêu cầu pháp lý quy định với Nhà đầu tư; Vốn chủ sở hữu phải giữ lại theo yêu cầu dự phòng đặc biệt cho các trường hợp có thể xảy ra; Vốn chủ sở hữu khác được cam kết sẽ hoàn lại và không dùng cho tuyên bố cổ tức,...). Trường hợp nhà đầu tư là tổ chức mới thành lập trong năm, năng lực tài chính của nhà đầu tư được đánh giá trên cơ sở báo cáo tài chính đã được đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán từ thời điểm thành lập đến trước ngày hết hạn nộp hồ sơ đăng ký thực hiện dự án tối đa 28 ngày.

TT	Tiêu chí	Điểm tối đa	Điểm chi tiết	Điểm tối thiểu ²	Yêu cầu để đạt điểm tối thiểu
	là 15% trong liên danh.				
+	Vốn chủ sở hữu nhà đầu tư phải chứng minh: trên 20% tổng vốn đầu tư dự án		15		
+	Vốn chủ sở hữu nhà đầu tư phải chứng minh: trên 15% đến 20% tổng vốn đầu tư dự án		9,8		
+	Vốn chủ sở hữu nhà đầu tư phải chứng minh: bằng 15% tổng vốn đầu tư dự án		4,5		
-	Vốn huy động	5		1,5	<p>- Có cam kết hỗ trợ tài chính của công ty mẹ hoặc cam kết hỗ trợ tài chính của tổ chức tài chính. Nhà đầu tư phải cung cấp cam kết hỗ trợ tài chính của công ty mẹ và tài liệu chứng minh năng lực tài chính của công ty mẹ hoặc văn bản cam kết cung cấp tài chính của ngân hàng hoặc tổ chức tín dụng đối với phần nghĩa vụ tài chính còn lại (ngoài vốn chủ sở hữu) thuộc trách nhiệm thu xếp của nhà đầu tư để thực hiện dự án.</p> <p>- Tỷ lệ vốn huy động: Đảm bảo đối với phần nghĩa vụ tài chính còn lại (ngoài vốn chủ sở hữu) thuộc trách nhiệm thu xếp của nhà đầu tư để thực hiện dự án.</p> <p>- Có kế hoạch huy động, bố trí vốn phù hợp với tiến độ đăng ký đầu tư hạ tầng CCN.</p>



TT	Tiêu chí	Điểm tối đa	Điểm chi tiết	Điểm tối thiểu ²	Yêu cầu để đạt điểm tối thiểu
+	Tỷ lệ vốn huy động	3		0,9	Chứng minh được tỷ lệ vốn huy động đảm bảo bằng mức tối thiểu đối với phần nghĩa vụ tài chính còn lại (ngoài vốn chủ sở hữu) thuộc trách nhiệm thu xếp của nhà đầu tư để thực hiện dự án.
+	Kế hoạch huy động, bố trí vốn	2		0,6	Có kế hoạch huy động, bố trí vốn theo tiến độ đăng ký đầu tư hạ tầng CCN
c	Cam kết ký quỹ đầu tư	5		1,5	Có cam kết thực hiện ký quỹ hoặc bảo lãnh ngân hàng về nghĩa vụ ký quỹ để bảo đảm thực hiện dự án đầu tư theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền
-	Có cam kết thực hiện ký quỹ hoặc bảo lãnh ngân hàng lớn hơn 5% về nghĩa vụ ký quỹ để bảo đảm thực hiện dự án đầu tư theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền		5		
-	Có cam kết thực hiện ký quỹ hoặc bảo lãnh ngân hàng lớn hơn từ 5% trở xuống về nghĩa vụ ký quỹ để bảo đảm thực hiện dự án đầu tư theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền		3,3		
-	Có cam kết thực hiện ký quỹ hoặc bảo lãnh ngân hàng về nghĩa vụ ký quỹ để bảo đảm thực hiện dự án đầu tư theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền		1,5		
3	Phương án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật	15 (a) + (b)		4,5	
a	Mục tiêu, tính chất, tiến độ thực hiện và thời gian xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN	5		1,5	- Sự phù hợp về địa điểm, ranh giới, quy mô diện tích, ngành nghề thu hút đầu tư, cơ cấu sử dụng đất trong CCN

TT	Tiêu chí	Điểm tối đa	Điểm chi tiết	Điểm tối thiểu ²	Yêu cầu để đạt điểm tối thiểu
					- Có đề xuất Thông tin chi tiết tiến độ thực hiện 04 giai đoạn đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN theo quy định tại Điều 16 Nghị định số 68/2017/NĐ-CP ngày 25/5/2017 của Chính phủ về quản lý, phát triển CCN.
-	Sự phù hợp về địa điểm, ranh giới, quy mô diện tích, ngành nghề thu hút đầu tư, cơ cấu sử dụng đất trong CCN	3		0,9	
-	Có đề xuất Thông tin chi tiết tiến độ thực hiện 04 giai đoạn đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN theo quy định tại Điều 16 Nghị định số 68/2017/NĐ-CP ngày 25/5/2017 của Chính phủ về quản lý, phát triển CCN	2		0,6	
+	<i>Có đề xuất thông tin chi tiết tiến độ thực hiện 04 giai đoạn đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN theo quy định và phù hợp với tiến độ đầu tư của dự án và kế hoạch huy động, bố trí vốn của dự án.</i>		2		
+	<i>Có đề xuất thông tin chi tiết tiến độ thực hiện 04 giai đoạn đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN theo quy định và phù hợp với tiến độ đầu tư dự án.</i>		1,3		
+	<i>Có đề xuất thông tin chi tiết tiến độ thực hiện 04 giai đoạn đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN theo quy định</i>		0,6		
b	Phương án đầu tư xây dựng hệ thống các công trình hạ tầng kỹ thuật CCN	10		3	
-	Hệ thống các công trình hạ tầng kỹ thuật bên trong CCN	7		2,1	Sự phù hợp của các công trình hạ tầng kỹ thuật CCN được đầu tư xây dựng; các tiêu chuẩn, quy chuẩn xây dựng.



TT	Tiêu chí	Điểm tối đa	Điểm chi tiết	Điểm tối thiểu ²	Yêu cầu để đạt điểm tối thiểu
-	Khả năng đấu nối hạ tầng giao thông bên trong và bên ngoài CCN	3		0,9	Sự phù hợp đấu nối hạ tầng giao thông bên trong và bên ngoài CCN
4	Phương án quản lý, bảo vệ môi trường CCN	15 (a) + (b)		4,5	
a	Phương án quản lý môi trường	5		1,5	
-	Thông tin sơ bộ về nguồn lực của nhà đầu tư được sử dụng cho công tác bảo vệ môi trường trong giai đoạn hoạt động như kinh phí sử dụng cho từng hoạt động bảo vệ môi trường.	1		0,3	
-	Bố trí nhân lực/ bộ phận quản lý môi trường có trình độ đại học trở lên thuộc các chuyên ngành có liên quan môi trường, hóa học, sinh học.	1		0,3	
-	Kế hoạch tập huấn, phân công trách nhiệm cho các cán bộ tham gia thực hiện phương án bảo vệ môi trường.	1		0,3	
-	Tính khả thi của phương án quản lý các công trình bảo vệ môi trường.	1		0,3	
-	Xác định các nguồn thu và chi phí duy tu bảo dưỡng, vận hành hệ thống các công trình bảo vệ môi trường.	1		0,3	
b	Giải pháp sơ bộ về bảo vệ môi trường CCN	10		3	
-	Có nội dung đánh giá về hiện trạng môi trường và sơ bộ tác động môi trường của CCN sau khi đi vào hoạt động.	2		0,6	
-	Dự báo những nguồn thải phát sinh, tác động môi trường của các ngành nghề thu hút vào CCN.	3		0,9	
-	Khả năng tiếp nhận chất thải xung quanh khu vực CCN.	2		0,6	

TT	Tiêu chí	Điểm tối đa	Điểm chi tiết	Điểm tối thiểu ²	Yêu cầu để đạt điểm tối thiểu
-	Đưa ra giải pháp giảm thiểu ô nhiễm môi trường, giải pháp khắc phục sự cố môi trường (nếu có).	3		0,9	
Tổng điểm		100			

Chương III CÁC BIỂU MẪU

- Mẫu số 01: Thông tin về nhà đầu tư
- Mẫu số 02: Năng lực tài chính của nhà đầu tư
- Mẫu số 03: Kinh nghiệm thực hiện dự án tương tự

Mẫu số 01

THÔNG TIN VỀ NHÀ ĐẦU TƯ VÀ CÁC ĐỐI TÁC CÙNG THỰC HIỆN

I. Thông tin về nhà đầu tư/thành viên liên danh⁽¹⁾

- Tên nhà đầu tư/thành viên liên danh:
- Quốc gia nơi đăng ký hoạt động của nhà đầu tư/thành viên liên danh:
- Năm thành lập:
- Địa chỉ hợp pháp của nhà đầu tư/thành viên liên danh tại quốc gia đăng ký:
- Thông tin về đại diện hợp pháp của nhà đầu tư/thành viên liên danh:
 - Tên:
 - Địa chỉ:
 - Số điện thoại/fax:
 - Địa chỉ e-mail:
- Tỷ lệ góp vốn trong liên danh dự kiến:

Ghi chú:

(1) Trường hợp nhà đầu tư liên danh thì từng thành viên liên danh phải kê khai theo Mẫu này. Đồng thời, nhà đầu tư phải nộp kèm theo bản sao văn bản thỏa thuận giữa các thành viên liên danh về việc thực hiện dự án trong đó nêu rõ tỷ lệ góp vốn trong liên danh dự kiến.

Nhà đầu tư/thành viên liên danh cần nộp kèm theo bản chụp một trong các tài liệu sau đây: Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, quyết định thành lập hoặc tài liệu có giá trị tương đương do cơ quan có thẩm quyền của nước mà nhà đầu tư đang hoạt động cấp.



Mẫu số 02

NĂNG LỰC TÀI CHÍNH CỦA NHÀ ĐẦU TƯ⁽¹⁾

1. Tên nhà đầu tư/thành viên liên danh:

2. Thông tin về năng lực tài chính của nhà đầu tư/thành viên liên danh:

a) Tóm tắt các số liệu về tài chính ⁽²⁾:

TT	Nội dung	Giá trị
1	Tổng vốn chủ sở hữu	
2	Chi phí liên quan đến kiện tụng (nếu có)	
3	Vốn chủ sở hữu cam kết cho các dự án đang thực hiện và các khoản đầu tư dài hạn khác (nếu có)	
4	Vốn chủ sở hữu phải giữ lại theo quy định	
5	Vốn chủ sở hữu còn lại của nhà đầu tư	(5) = (1) - (2) - (3) - (4)

b) Tài liệu đính kèm ⁽³⁾

Đính kèm là tài liệu chứng minh về số liệu tài chính của nhà đầu tư được cập nhật trong khoảng thời gian tối đa 28 ngày trước ngày hết hạn nộp hồ sơ đăng ký thực hiện dự án:

- Bản sao báo cáo tài chính được kiểm toán trong khoảng thời gian 28 ngày trước ngày hết hạn nộp hồ sơ đăng ký thực hiện dự án (*nhà đầu tư có thể sử dụng báo cáo tài chính năm, các báo cáo tài chính giữa niên độ, báo cáo tình hình sử dụng vốn chủ sở hữu*).

Các báo cáo do nhà đầu tư cung cấp phải bảo đảm tuân thủ các quy định pháp luật về tài chính, kế toán, phản ánh tình hình tài chính riêng của nhà đầu tư hoặc thành viên liên danh (nếu là nhà đầu tư liên danh) mà không phải tình hình tài chính của một chủ thể liên kết như công ty mẹ hoặc công ty con hoặc công ty liên kết với nhà đầu tư hoặc thành viên liên danh.

- Trường hợp trong khoảng thời gian 28 ngày trước ngày hết hạn nộp hồ sơ đăng ký thực hiện dự án không trùng với kỳ lập báo cáo tài chính hoặc nhà đầu tư không có báo cáo tài chính được kiểm toán trong thời gian này, nhà đầu tư phải cung cấp báo cáo tài chính được kiểm toán tại thời điểm gần nhất.

Đồng thời, nhà đầu tư phải kê khai và cung cấp tài liệu chứng minh về sự thay đổi trong các số liệu tài chính từ thời điểm có báo cáo kiểm toán đến thời điểm đăng ký (ví dụ như các tài liệu chứng minh việc tăng vốn chủ sở hữu). Nhà đầu tư phải chịu trách nhiệm về các thông tin đã kê khai. Trường hợp phát hiện thông tin kê khai là không chính xác, làm sai lệch kết quả đánh giá thì nhà đầu tư sẽ bị xử lý theo quy định.

- Trường hợp nhà đầu tư là tổ chức mới thành lập trong năm, nhà đầu tư phải nộp báo cáo tài chính đã được đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán từ thời điểm thành lập đến trước ngày hết hạn nộp hồ sơ đăng ký thực hiện dự án tối đa 28 ngày.

Ghi chú:

(1) Trường hợp nhà đầu tư liên danh thì từng thành viên liên danh phải kê khai theo Mẫu này.

(2) Căn cứ tiêu chí đánh giá, bổ sung các thông tin phù hợp.

(3) Căn cứ tiêu chí đánh giá, có thể bổ sung các tài liệu nhà đầu tư phải nộp để chứng minh năng lực tài chính (ví dụ như: biên bản kiểm tra quyết toán thuế, tờ khai tự quyết toán thuế; tài liệu chứng minh việc nhà đầu tư đã kê khai quyết toán thuế điện tử; văn bản xác nhận của cơ quan quản lý thuế;...).

Mẫu số 03

KINH NGHIỆM THỰC HIỆN DỰ ÁN TƯƠNG TỰ⁽¹⁾

(Địa điểm), ngày ___ tháng ___ năm ___

[Nhà đầu tư liệt kê kinh nghiệm thực hiện dự án tương tự theo yêu cầu]

1. Dự án số 01: ___ [ghi tên dự án]

Tên nhà đầu tư/thành viên liên danh/đối tác cùng thực hiện dự án	
1	Số hợp đồng: _____ Ngày ký: _____
2	Tên dự án: _____
3	Lĩnh vực đầu tư của dự án _____
4	Tham gia dự án với vai trò: <input type="checkbox"/> Nhà đầu tư độc lập <input type="checkbox"/> Thành viên liên danh <input type="checkbox"/> Quản lý, kinh doanh
5	Tên cơ quan nhà nước có thẩm quyền/đại diện cơ quan nhà nước có thẩm quyền (đối với dự án); chủ đầu tư/đại diện chủ đầu tư Địa chỉ: Tên người liên lạc: Điện thoại: Fax: Email:
6	Thông tin chi tiết
6.1	Trường hợp tham gia thực hiện dự án với vai trò nhà đầu tư/thành viên liên danh
	Tiến độ, chất lượng thực hiện dự án ⁽²⁾ :
	Tổng mức đầu tư:
	Tỷ lệ góp vốn (trường hợp nhà đầu tư là liên danh):
	Vốn chủ sở hữu đã được huy động:
	Mô tả ngắn gọn về điểm tương đồng của dự án đã thực hiện này với dự án đang lựa chọn nhà đầu tư:
	- Mô tả ngắn gọn về phần công việc đã thực hiện:

	- Giá trị của (các) phần công việc đã thực hiện: (Giá trị và loại tiền tệ) tương đương ... VNĐ
	- Mô tả ngắn gọn về phần công việc còn phải thực hiện: - Giá trị của (các) phần công việc còn phải thực hiện: (Giá trị và loại tiền tệ) tương đương ... VNĐ
	Lịch sử tranh chấp, kiện tụng:
	Mô tả tóm tắt về các yêu cầu đặc biệt về kỹ thuật/hoạt động vận hành:
6.2	Trường hợp tham gia thực hiện dự án với vai trò nhà thầu
	Phạm vi công việc tham gia thực hiện:
	Giá trị phần công việc tham gia thực hiện:
	Tiến độ, chất lượng thực hiện ⁽³⁾ :
	Lịch sử tranh chấp, kiện tụng:
	Mô tả tóm tắt về các yêu cầu đặc biệt về kỹ thuật:

2. Dự án số 02: ____ [ghi tên dự án]

Đại diện hợp pháp của nhà đầu tư
[ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu (nếu có)]

Ghi chú:

(1) Yêu cầu kê khai thông tin tại Mẫu này có thể được điều chỉnh, bổ sung để phù hợp với yêu cầu sơ bộ về năng lực kinh nghiệm của nhà đầu tư.

(2), (3) Nhà đầu tư phải cung cấp các tài liệu chứng minh các thông tin đã kê khai và tiến độ, chất lượng thực hiện hợp đồng như bản sao công chứng hợp đồng, nghiệm thu, thanh lý hợp đồng, xác nhận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền/đại diện cơ quan nhà nước có thẩm quyền (đối với dự án), chủ đầu tư/đại diện chủ đầu tư (đối với gói thầu)...

(4) Nhà đầu tư phải cung cấp các tài liệu chứng minh các thông tin kê khai tham gia với vai trò là quản lý, kinh doanh cụ thể.